

KIỂM TRA TOÁN THÁNG 3 – LỚP 5

Câu 1. $7052 \text{ cm}^2 = \dots \text{ dm}^2$. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 70,52 dm^2 B. 7,052 dm^2 C. 705,2 dm^2 D. 0,7052 dm^2

Câu 2. Hình thang có diện tích bằng $361,8 \text{ dm}^2$, đường cao là 1,2 m. Trung bình cộng hai đáy là:

- A. 60,3 m B. 60,3 dm C. 30,15 dm D. 30,15 m

Câu 3. Trong các khoảng thời gian sau, khoảng thời gian nào dài nhất?

- A. 1,4 giờ B. 1 giờ 5 phút C. 1 giờ D. 110 phút

Câu 4. Một hình tam giác có diện tích là $0,48 \text{ cm}^2$. Độ dài cạnh đáy là 1,2 cm. Chiều cao của hình tam giác đó là:

- A. 1,6 cm B. 0,8 m C. 0,8 cm D. 1,6 m

Câu 5. $5 \text{ giờ } 20 \text{ phút} : 4 = ?$

- A. 1 giờ 15 phút B. 1 giờ 20 phút C. 1 giờ 5 phút D. 1 giờ 10 phút

Câu 6. Chu vi hình tròn lớn gấp đôi chu vi hình tròn bé. Hỏi diện tích hình tròn lớn gấp mấy lần diện tích hình tròn bé?

- A. 2 lần B. 3 lần C. 4 lần D. 6 lần

Câu 7. Lan sinh ngày 1/4/2015. Đến ngày 1/9/2026 tuổi của Lan là:

- A. 10 năm 5 tháng B. 11 năm 6 tháng C. 11 năm 5 tháng D. 12 năm 5 tháng

Câu 8. Diện tích toàn phần của hình lập phương là $4,86 \text{ cm}^2$. Độ dài cạnh của hình đó là:

- A. 0,81 dm B. 0,9 cm C. 9 dm D. 0,9 dm

Câu 9. Xếp các số sau theo thứ tự lớn dần: $\frac{9}{20}$; 0,4 ; $\frac{3}{8}$; 36%

- A. 36% ; $\frac{3}{8}$; 0,4 ; $\frac{9}{20}$ B. $\frac{3}{8}$; 36% ; 0,4 ; $\frac{9}{20}$ C. 0,4 ; 36% ; $\frac{3}{8}$; $\frac{9}{20}$
D. 36% ; 0,4 ; $\frac{3}{8}$; $\frac{9}{20}$

Câu 10. Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 8 cm, chiều rộng 5 cm, chiều cao 6 cm. Diện tích xung quanh là:

- A. 130 cm^2 B. 156 cm^2 C. 180 cm^2 D. 80 cm^2

Câu 11. Một hình lập phương có thể tích 729 cm^3 . Nếu tăng cạnh lên gấp đôi, thể tích mới là:

- A. 1458 B. 2916 C. 5832 D. 6561

Câu 12. Một bản đồ có tỉ lệ 1:100.000. Trên bản đồ, khoảng cách giữa hai điểm A và B là 8 cm. Nếu dùng bản đồ có tỉ lệ 1:200.000, khoảng cách giữa hai điểm A và B trên bản đồ mới là:

- A. 2 cm B. 4 cm C. 8 cm D. 16 cm

Câu 13. Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 24 cm, chiều rộng 18 cm, chiều cao 10 cm. Nếu giảm chiều dài đi 4 cm và tăng chiều cao thêm 5 cm, thể tích mới thay đổi bao nhiêu so với thể tích ban đầu?

- A. Tăng 240 cm^3 B. Giảm 240 cm^3 C. Tăng 1080 cm^3 D. Giảm 1080 cm^3

Câu 14. Phân số $\frac{96}{300}$ viết dưới dạng phần trăm là:

- A. 26% B. 32% C. 18% D. 4%

Câu 15. Trung bình cộng hai số là 520. Biết số thứ hai gấp 7 lần số thứ nhất. Hai số là:

- A. 130 và 910 B. 125 và 875 C. 120 và 840 D. 100 và 700

Câu 16. Một người đi xe đạp với vận tốc 12 km/giờ. Hỏi trong 1 giờ 45 phút người đó đi được bao nhiêu km?

- A. 21km B. 18km C. 24km D. 20km

Câu 17. Một hộp có 30% bi đỏ và 25% bi vàng. Tổng số bi đỏ và vàng chiếm:

- A. 45% B. 55% C. 35% D. 65%